

Số: 926/TB-UBND

Tân Thạnh, ngày 25 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA

Việc quản lý, giám sát, giáo dục người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ, hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện và các hình phạt khác tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh

Thực hiện Yêu cầu số 1053/YC-VKS-P8 ngày 16/7/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang về tự kiểm tra công tác quản lý, giám sát, giáo dục người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ, hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện và các hình phạt khác tại địa phương.

Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh, thị xã Tân Châu thông báo kết quả tự kiểm tra như sau:

I. SỐ LIỆU

STT	Chỉ tiêu	Tổng số
I. Thi hành án treo		
1	- Số cũ : (trước 30/11/2023 còn trong thời gian thử thách chuyển sang):	01 người
2	- Số mới (từ 01/12/2023 đến 01/8/2024)	01 người
3	- Số từ nơi khác chuyển đến (do thay đổi nơi cư trú)	00 người
4	- Tổng số (= 1 + 2 + 3). Trong đó:	02 người
5	+ Do Tòa án thị xã Tân Châu xét xử ra quyết định THA:	02 người
6	+ Tòa án thị xã Tân Châu ra quyết định THA do nhận ủy thác:	00 người
7	+ Do Tòa án nhân dân tỉnh An Giang ra quyết định THA:	00 người
8	+ Tòa án khác ra quyết định thi hành án (do thay đổi nơi cư trú)	00 người
9	- Đã giải quyết (= 10 + 12 + 13 + 15 + 17)	00 người
10	+ Chấp hành xong thời gian thử thách:	00 người
11	Trong đó: số đã cấp giấy chứng nhận CHX thời gian thử thách	00 người
12	+ Chuyển đi nơi khác (được Cơ quan có thẩm quyền đồng ý)	00 người
13	+ Buộc chấp hành án do phạm tội mới, vi phạm nghĩa vụ:	00 người
14	+ Được rút ngắn thời gian thử thách (=15 +16). Trong đó:	00 người
15	. Rút ngắn hết thời gian thử thách còn lại	00 người
16	. Rút ngắn một phần thời gian thử thách	00 người
17	+ Được miễn chấp hành án:	00 người

18	- Số chết:	00 người
19	- Hiện còn trong thời gian thử thách: (= 4 - 9 - 18)	02 người
20	Trong đó: + Số không có mặt tại địa phương	00 người
21	+ Số thường xuyên vắng mặt tại địa phương	00 người
	+ Số đang có mặt tại địa phương	02 người
II. Thi hành án phạt cải tạo không giam giữ		00
22	- Số cũ: (trước 30/11/2023 còn chấp hành chuyển sang):	người
23	- Số mới: (từ 01/12/2023 đến 01/8/2024):	người
24	- Số từ nơi khác chuyển đến (do thay đổi nơi cư trú)	người
25	- Tổng số (= 22 + 23 + 24). Trong đó:	người
26	+ Do Tòa án thị xã Tân Châu xét xử ra quyết định THA:	người
27	+ Tòa án thị xã Tân Châu ra quyết định THA do nhận ủy thác:	người
28	+ Do Tòa án nhân dân tỉnh An Giang ra quyết định THA:	người
29	+ Tòa án khác ra quyết định THA (do thay đổi nơi cư trú)	người
30	- Số đã giải quyết (= 31 + 33 + 34 + 36 + 38)	người
31	Trong đó: + Số chấp hành xong án phạt	người
32	. Số đã cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt	người
33	+ Số chuyển đi nơi khác (được Cơ quan có thẩm quyền đồng ý)	người
34	+ Số phạm tội mới trong thời gian chấp hành án và bị phạt tù	người
35	+ Số được giảm thời hạn chấp hành án (= 36 + 37)	người
36	. Giảm hết thời hạn chấp hành án còn lại	người
37	. Giảm một phần thời hạn chấp hành án	người
38	+ Số được miễn chấp hành án:	người
39	- Số chết	người
40	- Hiện còn đang chấp hành án (= 25 - 30 - 39)	người
41	Trong đó: + Số không có mặt tại địa phương	người
42	+ Số thường xuyên vắng mặt tại địa phương	người
43	+	người
III. Tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù		00
44	- Số cũ (trước 30/11/2023 chuyển qua)	người
45	- Số mới (từ 01/12/2023 đến 01/8/2024)	người
46	- Tổng số (= 44 + 45). Trong đó:	người

47	+ Do Tòa án tỉnh An Giang ra quyết định tạm đình chỉ	người
48	+ Do Tòa án ngoài tỉnh ra quyết định tạm đình chỉ	người
49	- Đã giải quyết (= 50 + 51 + 52 + 53)	người
50	+ Hết thời gian tạm đình chỉ trở lại chấp hành án	người
51	+ Số phạm tội mới bị bắt chấp hành án	người
52	+ Được miễn, hưởng thời hiệu chấp hành án	người
53	+ Được đặc xá	người
54	- Số chết trong thời gian tạm đình chỉ	người
55	- Số người còn đang tạm đình chỉ (= 46 - 49 - 54)	người
56	Trong đó: + Số được tiếp tục gia hạn tạm đình chỉ	người
57	+ Số đã hết thời gian tạm đình chỉ chờ gia hạn	người
58	+ Số bỏ trốn khỏi địa phương	người
59	+	người
IV. Hoãn chấp hành án phạt tù		00
60	- Số cũ (trước 30/11/2023 chuyển qua)	người
61	- Số mới (từ 01/12/2023 đến 01/8/2024)	người
62	- Tổng số (= 60 + 61). Trong đó:	người
63	+ Do Tòa án thị xã Tân Châu ra quyết định hoãn	người
64	+ Do Tòa án tỉnh An Giang ra quyết định hoãn	người
	+ Tòa án khác ra quyết định hoãn (do thay đổi nơi cư trú)	
65	- Đã giải quyết (= 66 + 67 + 68 + 69)	người
66	+ Hết thời gian hoãn đã chấp hành án	người
67	+ Phạm tội mới trong thời gian hoãn đã bị bắt chấp hành án	người
68	+ Được miễn, hưởng thời hiệu chấp hành án	người
69	+ Được đặc xá	người
70	- Số chết trong thời gian hoãn	người
71	- Số người còn đang hoãn (= 62 - 65 - 70)	người
72	Trong đó: + Số được tiếp tục gia hạn hoãn	người
73	+ Số đã hết thời gian hoãn chờ gia hạn	người
74	+ Số bỏ trốn khỏi địa phương	người
	+	
V- Các hình phạt và biện pháp tư pháp khác		00

75	- Cấm cư trú	người
76	- Quản chế	người
77	- Tước một số quyền công dân	người
78	- Thi hành biện pháp giáo dục (theo Bản án, Quyết định của Tòa án)	người
VI. Tha tù trước thời hạn có điều kiện		00
79	- Số cũ: (trước 30/11/2023 còn trong thời gian thử thách chuyển sang):	người
80	- Số mới (từ 01/12/2023 đến 01/8/2024)	người
81	- Số từ nơi khác chuyển đến (do thay đổi nơi cư trú)	người
82	- Tổng số (= 79 + 80 + 81). Trong đó:	người
83	+ Do Tòa án tỉnh An Giang ra quyết định tha tù trước thời hạn:	người
84	+ Do Tòa án tỉnh khác ra quyết định tha tù trước thời hạn:	người
85	- Đã giải quyết (= 86 + 88 + 89 + 90)	người
86	+ Chấp hành xong thời gian thử thách:	người
87	Trong đó: số đã cấp giấy chứng nhận CHX thời gian thử thách	người
88	+ Chuyển đi nơi khác (được CQ thẩm quyền đồng ý)	người
89	+ Buộc chấp hành án do vi phạm, phạm tội mới:	người
90	+ Được rút ngắn thời gian thử thách (=91 + 92). Trong đó:	người
91	. Rút ngắn hết thời gian thử thách còn lại	người
92	. Rút ngắn một phần thời gian thử thách	người
		người
94	- Số chết:	người
95	- Hiện còn trong thời gian thử thách: (= 82 - 85 - 94)	người
96	Trong đó: + Số không có mặt tại địa phương	người
97	+ Số thường xuyên vắng mặt tại địa phương	người
98	+ Số bỏ trốn khỏi địa phương (có quyết định truy nã)	Người

II. TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT:

Nhìn chung công tác Thi hành hình sự luôn thực hiện theo Luật, Nghị định, thông tư, hướng dẫn của cấp trên, luôn nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật của người thực hiện công tác quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hình sự tại cộng đồng của Công an xã, tác động tích cực đến việc thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Cụ thể:

Luật Thi hành án hình sự năm 2019; Thông tư 64, 65, 66 ngày 28/11/2019; Thông tư số 84 ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an; Hướng dẫn số

03/HD-CQQLTHAHS C11) ngày 05/4/2019 của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự - Bộ Công an thực hiện một số quy định về thi hành án treo; Việc xử lý hành chính đối với các trường hợp thi hành án hình sự tại cộng đồng theo Điều 14 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình; Hướng dẫn số 578/HD-C11-P9 ngày 07/5/2021 của Cục C11 - Bộ Công an thực hiện công tác hồ sơ thi hành án hình sự tại cộng đồng; Hướng dẫn số 06/HD-CQQLTHAHS (C11) ngày 11/01/2022 của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự - Bộ Công an thực hiện giám, miễn thời hạn chấp hành án hình sự tại cộng đồng; Công văn số 1244/C11-P6 ngày 01/10/2021 của Cục C11 - Bộ Công an hướng dẫn thực hiện nhận xét thi hành án hình sự tại cộng đồng; Quyết định số 7439/QĐ-BCA-C11 ngày 12/10/2022 của Bộ Công an ban hành Quy trình quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hình sự tại cộng đồng của Công an cấp xã.

1. Về thủ tục, hồ sơ.

- Việc tiếp nhận hồ sơ đối với người được hưởng án treo, án phạt cải tạo không giam giữ, hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, cấm đi khỏi nơi cư trú, quản chế... do Cơ quan thi hành án hình sự Công an thị xã chuyển giao cho địa phương theo quy định của Luật thi hành án hình sự và văn bản hướng dẫn.

- Việc bổ sung hồ sơ, tài liệu đối với hưởng án treo, cải tạo không giam giữ, hoãn... tại địa phương: khi hồ sơ thiếu thì kịp thời liên hệ Cơ quan thi hành án Công an thị xã bổ sung kịp thời, biên bản nhận xét đối với từng đối tượng luôn đảm bảo đầy đủ trong hồ sơ tại xã và gửi Cơ quan thi hành án Công an thị xã đúng quy định của pháp luật.

- Việc bàn giao hồ sơ cho Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thị xã đối với những người sắp hết thời gian chấp hành án để xem xét và cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong thời gian thử thách án treo, tha tù trước thời hạn có điều kiện, án cải tạo không giam giữ... theo đúng quy định của pháp luật cho Cơ quan thi hành án Công an thị xã trước khi hết thời hạn chấp hành án.

2. Về công tác quản lý, giám sát, giáo dục.

- Người được phân công quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án luôn được đảm bảo thường xuyên kể từ khi có quyết định phân công đến khi hết thời gian chấp hành án phạt hoặc thời gian thử thách; mời gọi hỏi, răn đe, giáo dục họ chấp hành nghiêm bản án, chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của địa phương nơi cư trú. Nên từ đó trong thời gian qua không có trường hợp nào không chấp hành và bỏ đi khỏi địa phương mà không xin phép hoặc vi phạm pháp luật phải xử lý hình sự.

- Luôn mời gọi hỏi, răn đe và viết kiểm điểm của người chấp hành án theo thời gian quy định.

3. Việc thực hiện các chế độ, chính sách.

- Hỗ trợ, phối hợp các tổ chức tín dụng cho vay vốn đối với cá nhân, hộ gia

đình có người chấp hành xong án phạt.

- Hỗ trợ các thủ tục pháp lý, đề nghị Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định xóa án tích.

- Báo cáo, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét rút ngắn thời gian thử thách, miễn giảm chấp hành thời gian còn lại của hình phạt bổ sung...khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

4. Những khó khăn, vướng mắc và đề xuất - kiến nghị.

*** Khó khăn:**

Việc bàn giao hồ sơ từ Cơ quan thi hành án hình sự Công an thị xã đến Công an cấp xã còn chậm trễ so với thời gian bản án của Tòa án có hiệu lực nên công tác phân công giám sát, giáo dục giúp đỡ có khi bị chậm thời gian so với hồ sơ.

*** Kiến nghị:**

Cần xem xét về chế độ chính sách cho người được phân công giám sát, giáo dục đối với những người chấp hành án tại địa phương.

Trên đây là kết quả tự kiểm tra về công tác quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ, hoãn, tạm đình chỉ, tha tù trước thời hạn có điều kiện và các hình phạt khác tại địa phương./.

(Kèm danh sách các trường hợp đang trong thời gian thử thách của án treo, tha tù trước thời hạn có điều kiện, án phạt cải tạo không giam giữ, hoãn, tạm đình chỉ...)

Nơi nhận:

- VKSND An Giang (báo cáo);
- Lưu VT, CAX.

**TM. UBND XÃ TÂN THẠNH
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Cảnh

DANH SÁCH GỬI KÈM KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA

1. Danh sách các trường hợp án treo, cải tạo không giam giữ hiện đang còn trong thời gian thử thách, chấp hành án

TT	Họ và tên (Năm sinh)	Tội danh	Mức án (treo, CTK GG)	Số, ngày tháng năm, Tòa án ra Bản án	Số, ngày tháng năm, Tòa án ra QĐ THA	Ngày được rút ngắn thời gian thử thách, giảm hình phạt (Mức giảm)	Ngày hết thời gian thử thách, chấp hành án	Ghi chú (nhận ủy thác, án treo, CTKGG...)
01	Nguyễn Hoài Phương, sn: 2002	Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ	04	Số 47, ngày 26/05/2023	Số 54, ngày 28/6/2023		26/05/2027	Án treo
02	Ngô Quốc Nam	Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ	01	Số 07, ngày 23/01/2024	Số 22, ngày 28/02/2024		23/01/2025	Án treo

2. Danh sách các trường hợp đang hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án

TT	Họ và tên (Năm sinh)	Tội danh	Mức án	Số, ngày tháng năm, Tòa án ra Bản án	Số, ngày tháng năm, Tòa án ra QĐ THA	Số, ngày tháng năm, Tòa án ra QĐ hoãn, TĐC	Lý do	Ngày hết hạn	Ghi chú
01									

3. Danh sách các trường hợp được tha tù trước thời hạn có điều kiện hiện đang còn trong thời gian thử thách

TT	Họ và tên (Năm sinh)	Tội danh	Mức án	Số, ngày tháng năm, Tòa án ra Bản án	Số, ngày tháng năm, Tòa án ra QĐ THA	Ngày được rút ngắn thời gian thử thách (Mức giảm)	Ngày hết thời gian thử thách	Ghi chú
01								

4. Danh sách các trường hợp đang thi hành hình phạt bổ sung và biện pháp tư pháp khác (cấm cư trú, quản chế, tước một số quyền công dân, cấm đảm nhiệm chức vụ, hành nghề hoặc làm công việc nhất định...)

TT	Họ và tên (Năm sinh)	Tội danh	Mức án	Số, ngày tháng năm, Tòa án ra Bản án	Số, ngày tháng năm, Tòa án ra QĐ THA	Nội dung hình phạt	Ghi chú
01							

Phụ chú: nếu đơn vị cần file mẫu Thông báo kết quả tự kiểm tra và biểu mẫu, xin liên hệ đồng chí Huỳnh Hoài Thanh, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu (Điện thoại 0978635420 hoặc 0919938110) hoặc Đỗ Quốc

Sĩ, Phó Trưởng Phòng 8, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang để được cung cấp. Khi liên hệ đề nghị cung cấp địa chỉ Email hoặc Zalo để chuyển file.

Đề nghị UBND cấp xã gửi file mềm Thông báo kết quả tự kiểm tra trước cho Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang theo địa chỉ Email: doquocsi@gmail.com hoặc **Zalo** (Đỗ Quốc Sĩ - điện thoại 0946797343). Bản chính gửi bằng đường công văn theo địa chỉ: Phòng 8 - Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, số 105B, đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Bình, thành Long Xuyên, tỉnh An Giang.